TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **215**/2025/HS-ST
Ngày: 26-12-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Minh Tân.

Ông Nguyễn Ngọc Duy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Liên- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Huy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 161/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Cao Tường A, sinh năm 1987 tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp B, xã L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh H và bà Cao Thị Hoàng O; bị cáo có vợ và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại Bản án số 11/2013/HSST (chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/04/2018); bị cáo bị bắt ngày 17/8/2023 và chuyển tạm giữ, tạm giam đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đ. (Có mặt)

- Người làm chứng:

+ Ông **Lê Minh H1**, sinh năm 1981, địa chỉ: Tổ E, ấp P, xã L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

+ Ông **Phan Thanh P**, sinh năm 2001, địa chỉ: Tổ E, ấp X-Bà K, xã L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

+ Ông **Lê Minh V**, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã N, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

+ Bà **Huỳnh Thị Kim N**, sinh năm 1993, địa chỉ: Ấp P, xã N, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

+ Ông **Trần Phi L**, sinh năm 1977, địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 05 phút ngày 17/8/2023, Công an huyện L phối hợp cùng Công an xã L kiểm tra nơi ở của Cao Tường A tại ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện 04 người đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gồm Cao Tường A, Trần Phi L, Lê Minh V, Huỳnh Thị Kim N và thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 03 gói ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Cao Tường A là người nghiện ma túy, đã bị kết án về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nhưng đã được xóa án tích. Vào ngày 13/8/2023, Cao Tường A liên hệ với 01 người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 800.000 đồng được 03 gói ma túy đem về cất dấu để sử dụng. Vào ngày 17/8/2023, Cao Tường A đã có hành vi 02 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

Lần 01: Lúc 13 giờ ngày 17/8/2023, Cao Tường A có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Phan Thanh P và Lê Minh H1 (làm thuê cho Anh) cùng sử dụng ma túy.

Lần 02: Đến 13 giờ 50 phút cùng ngày, Trần Phi L, Lê Minh V và Huỳnh Thị Kim N đến gặp Cao Tường A để hỏi mua xe máy cũ thì Cao Tường A rủ L, V và N cùng sử dụng ma túy thì tất cả đồng ý. Cao Tường A lấy ma túy và bộ D sử dụng ma túy rồi đưa ma túy cho V sử dụng trước, sau đó đến lượt N và L rồi đến Cao Tường A lần lượt sử dụng. Khi tất cả đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng.

- Tại kết luận giám định số 1844/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,5913 gam, loại: Methamphetamine.

Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M2) bám dính trong nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

- *Vật chứng thu giữ:* 01 gói nylong kích thước 3.5cm x 2.5cm bên trong có chất ma túy, 01 gói nylong kích thước 3cm x 2.5cm bên trong có chất ma túy, 01 gói nylong kích thước 04cm x 3.5cm bên trong có chất ma túy, tất cả đựng trong 01 phong bì đã được niêm phong số 1844/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS-LT ngày 08 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng

Nai) đã truy tố bị cáo Cao Tường A về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Cao Tường A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Cao Tường A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tổng hợp hình phạt cho cả 02 tội là từ 09 năm đến 10 năm tù. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì bên trong có chất ma túy đã được niêm phong số 1844/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

Đối với đối tượng tên K có hành vi bán ma túy cho Cao Tường A, nhưng chưa xác định chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với Phan Thanh P, Lê Minh H1, Trần Phi L, Lê Minh V, Huỳnh Thị Kim N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý hành chính theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Những người làm chứng Lê Minh H1, Phan Thanh P, Lê Minh V, Huỳnh Thị Kim N, Trần Phi L vắng mặt tại phiên tòa nhưng những người này trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cung cấp chất ma túy,

dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Cao Tường A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nhưng đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho các bị cáo.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với vai trò phạm tội của từng bị cáo. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì bên trong có chất ma túy đã được niêm phong số 1844/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Cao Tường A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Cao Tường A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì bên trong có chất ma túy đã được niêm phong số 1844/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/01/2024)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Cao Tường A phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**
- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQ ĐT CA. T ĐN;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- CQ THA DS có thẩm quyền;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Nam